

KẾ HOẠCH
Nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 150/PVHXXH-GDDT ngày 9 tháng 9 năm 2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường An Khê về lịch công tác trọng tâm giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 171/PVHXXH-GDDT ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường An Khê về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường mầm non Hồng Đào xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; tiếp tục đổi mới công tác quản lý phù hợp với chính quyền hai cấp, quản trị cơ sở GDMN; bảo đảm tính dân chủ, kỷ cương nền nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ ở những nơi đủ điều kiện.

3. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức quy định để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng

trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX); người dân tộc thiểu số (DTTS), người sống ở miền núi, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS); Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế. Thực hiện có chiều sâu và chất lượng chủ đề năm học “***Trường học hạnh phúc, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ***”.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

a) Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

- Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội, hướng dẫn triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN; các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN, các nhiệm vụ về chuyên môn.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với trẻ, đội ngũ giáo viên, nhân viên theo các Nghị định của Chính phủ, các Nghị quyết của HĐND thành phố Đà Nẵng:

+ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

+ Nghị quyết số 38/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

b) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở GDMN

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Tự chủ trong quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN phù hợp với thực tiễn địa phương, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong trường.

- Ban Giám hiệu nhà trường đã thực hiện quản lý theo hướng phân cấp, giao quyền cho các tổ chuyên môn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, giảng dạy; lưu trữ, bảo lưu giáo án điện tử; thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng

lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra việc triển khai các chủ trương của Đảng và thực hiện các chính sách, pháp luật trong lĩnh vực GDMN thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và đôn đốc, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tích cực phối hợp với uỷ ban nhân dân các cấp, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý các cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn trường phụ trách.

- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong thời gian trẻ ở trường, đặc biệt đối với các cơ sở GDMN độc lập; quản lý chặt chẽ, kịp thời nắm được thông tin về việc thành lập và hoạt động của nhóm trẻ độc lập tối đa 07 trẻ trên địa bàn, các nhóm tự phát phát triển mạnh nhà hoạt động dưới hình thức hộ gia đình trong các khu dân cư, phối hợp với địa phương có những giải pháp quản lý kịp thời phù hợp tránh nguy cơ mất an toàn, rủi ro có thể xảy ra đối với tính mạng của trẻ.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và tiếp tục thực hiện công khai theo quy định Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

a) Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; Tiếp tục quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN được quy định tại Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định và tuân thủ pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ¹ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

b) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

- Đảm bảo công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng

trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; phối hợp với ngành Y tế bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định; bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, dưỡng hoặc thấp còi trong các cơ sở giáo dục.

- + Tiếp tục xây dựng các mô hình cải thiện bữa ăn bằng nhiều hình thức khác nhau tại nhà trường (bữa ăn gia đình, bữa ăn nhà hàng, ăn buffet...), thực hiện cải thiện bữa ăn cho trẻ ít nhất mỗi tháng 1 lần.

- + Nhà trường tăng cường bữa ăn tráng miệng cho trẻ sau giờ ăn trưa: như sữa chua, kem flan, sữa chua uống, yakult, trái cây...

- + Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

- + Tuyên truyền với cha mẹ trẻ phối hợp với nhà trường trong công tác phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt công tác vệ sinh cá nhân và vệ sinh ăn uống cho trẻ (hấp ca, khăn cuối ngày, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, đánh răng sau khi ăn và hoạt động ngoài trời, hàng ngày tắm rửa thay quần áo, không để trẻ mút tay và đưa đồ chơi lên miệng, đảm bảo cho trẻ ăn chín, uống sôi...).

- + Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa như: dịch tay chân miệng, dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ.... Khi trẻ sốt cao hoặc có triệu chứng bất thường cần thông báo ngay cho gia đình kịp thời đưa trẻ đi khám bệnh, không nhận trẻ vào nhóm, lớp sẽ làm lây lan mầm bệnh sang trẻ khác. Trong trường hợp cá biệt cháu bị mệt nhẹ, cha mẹ vẫn yêu cầu gửi con và có gửi kèm thuốc thì chỉ nhận các loại thuốc thông thường như thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, thuốc ho, thuốc bổ có hướng dẫn sử dụng cụ thể (về liều lượng, thời gian uống) và chữ ký xác nhận của phụ huynh. Nhân viên y tế của trường theo dõi sức khỏe, cho trẻ uống thuốc và phối hợp với giáo viên chăm sóc trẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh cá nhân, vệ sinh phòng - lớp, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần; phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ khi ở trường.

- Thực hiện tốt các quy định về VSATTP theo Thông Tư liên tịch số 08/2008/TT-LT/BYT-BGDĐT về đảm bảo công tác VSATTP cụ thể: Nhà trường thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Đắc Vinh, Sữa Nutri Care và Gaba Grow,

Công ty thực phẩm dinh dưỡng Ánh Hồng trong việc cung ứng thực phẩm có sự đồng ý của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Xây dựng bồi dưỡng kỹ năng xử lý tình huống sư phạm và thực hiện tốt đảm bảo an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

- Hướng dẫn tư vấn cho các nhóm lớp, thực hiện nghiêm các quy định, chịu trách nhiệm và thực hiện nghiêm túc ký cam kết về việc đảm bảo an toàn cho trẻ; Phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra đột xuất các NLĐL, kịp thời phát hiện các nhóm, lớp độc lập tự thực không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định; phối hợp các cơ quan chức năng tiến hành xử phạt theo đúng quy định. Tuyệt đối nghiêm cấm các hành vi, lời nói xâm phạm nhân phẩm, thân thể của trẻ dưới mọi hình thức. Chịu trách nhiệm trước cơ quan pháp luật, quản lý nhà nước và cha mẹ trẻ trong việc đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian được gửi tại NLĐL.

- Thực hiện tốt chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế nhằm thực hiện tốt Chương trình “4 an của thành phố” và kiểm soát được chất lượng thực phẩm và khâu đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại trường.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 171/PVHXXH-GDMN ngày 11/9/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường An Khê về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026 và Công văn số .../PVHXXH-GDMN ngày 11/9/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường An Khê về hướng dẫn hoạt động Làm quen Tiếng Anh; Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lễ giáo cho trẻ, kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Bảo đảm 100% trẻ đến các trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống phải đảm bảo nguyên tắc và phân bổ thời lượng chương trình đủ 35 tuần/năm, thời gian (sau 15g30 hàng ngày), thời lượng (không quá 30 phút/1 hoạt động), chương trình (tối thiểu 02 hoạt động làm quen tiếng Anh/ tuần), nội dung phù hợp độ tuổi và các văn bản quy định của ngành theo chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ mẫu giáo; Riêng đối với việc cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh chương trình giảng dạy phải được Bộ GDĐT thẩm định và phê duyệt danh mục tài liệu làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo sử dụng trong cơ sở GDMN tại Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 của Bộ GDĐT; Các đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và trình các cấp phê duyệt trước khi tổ chức.

Phấn đấu:

- + Duy trì tỉ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%
- + Vận động phụ huynh cho trẻ ăn sáng tại trường đạt 100%
- + Không để xảy ra tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

+ 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ, đánh giá qua chỉ số cân nặng, chiều cao.

+ Tỷ lệ chiều cao tính theo độ tuổi bình thường đạt 98% trở lên.

+ Tỷ lệ cân nặng theo độ tuổi bình thường đạt từ 98% trở lên.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 2%.

+ Tỷ lệ trẻ béo phì giảm ít nhất 2%.

- Phần đầu đến cuối năm học tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm dưới 0,5%

c) Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: chỉ đạo triển khai các giải pháp, chủ động phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em.

- Triển khai các giải pháp phù hợp, phát huy tính chủ động sáng tạo của giáo viên và sự tham gia của tổ chuyên môn khi xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ theo độ tuổi, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến... Năm học 2025 - 2026, đẩy mạnh tích hợp/ lồng ghép “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em” bảo đảm ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày nhằm phát huy hết tiềm năng của trẻ. Nhân rộng kết quả những mô hình, sáng kiến trong thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; phát triển chương trình giáo dục nhà trường có chiều sâu và nét đặc trưng riêng biệt; vận dụng sáng tạo linh hoạt phương pháp giáo dục tiên tiến tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ em, văn hóa vùng miền, điều kiện của cơ sở GDMN.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu ...

- Nâng cao chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm; Thực hiện đúng việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực

tiếp dạy trẻ người DTTS và chính sách đối với cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; Tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; Tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành: Sau khi lấy ý kiến của Phụ huynh về nhu cầu học tiếng Anh của trẻ, Nhà trường phối hợp với công ty Nam Phương để cung cấp chương trình dạy, giáo trình, giáo viên để triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo HĐ giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Nhà trường luôn đổi mới, sáng tạo, linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN, phát triển Chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Nhà trường tích cực đổi mới phương pháp giáo dục phù hợp, đối với giáo dục nhà trẻ, phương pháp giáo dục phải chú trọng giao tiếp thường xuyên, thể hiện sự yêu thương và tạo sự gắn bó của người lớn với trẻ; chú ý đặc điểm cá nhân trẻ để lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, tạo cho trẻ có cảm giác an toàn về thể chất và tinh thần; tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ được tích cực hoạt động giao lưu cảm xúc, hoạt động với đồ vật và vui chơi, kích thích sự phát triển các giác quan và các chức năng tâm lý, sinh lý; tạo môi trường giáo dục gần gũi với khung cảnh gia đình, giúp trẻ thích nghi với nhà trẻ.

- Đối với giáo dục mẫu giáo, phương pháp giáo dục phải tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, thử nghiệm và sáng tạo ở các khu vực hoạt động một cách vui vẻ. Kết hợp hài hòa giữa giáo dục trẻ trong nhóm bạn với giáo dục cá nhân, chú ý đặc điểm riêng của từng trẻ để có phương pháp giáo dục phù hợp. Tổ chức hợp lý các hình thức hoạt động cá nhân, theo nhóm nhỏ và cả lớp, phù hợp với độ tuổi của lớp, với khả năng của từng trẻ, với nhu cầu và hứng thú của trẻ và với điều kiện thực tế.

- Biện pháp thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục:

- + Xây dựng các kế hoạch giáo dục trẻ theo mục tiêu, nội dung giáo dục theo từng độ tuổi.

- + Phân phối tài liệu chuyên môn đầy đủ cho các lớp.

- + Khen thưởng kịp thời các cá nhân hoàn thành tốt các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

+ Hướng dẫn các biểu mẫu lập kế hoạch năm, tháng, tuần, ngày; các biểu mẫu đánh giá theo chủ đề, theo giai đoạn cho các lớp và NLĐLTT

+ Xây dựng mục tiêu, nội dung hoạt động cho từng chủ đề dựa trên 5 lĩnh vực phát triển (đối với mẫu giáo) và 4 lĩnh vực phát triển (đối với nhà trẻ).

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên, thao giảng các chuyên đề, khuyến khích các cô tăng cường tổ chức cho trẻ các hoạt động rèn các kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, xây dựng các hoạt động tiếp cận các phương pháp GD tiên tiến như STEAM, REGIOO ELIMIAR... để dạy trẻ.

+ Có kế hoạch dự giờ, thăm lớp và tổ chức thao giảng cho từng nhóm lớp để đánh giá rút kinh nghiệm theo từng chủ đề.

+ Tổ chức đánh giá trẻ dựa trên các tiêu chí phát triển theo các lĩnh vực phát triển.

+ Thường xuyên tự nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao yêu cầu giảng dạy về: soạn giảng, hình thức soạn giảng, trang trí, sắp xếp bố trí lớp học, cách thức tổ chức hoạt động..., học tập thêm ở sách báo, các trang mạng... để có thêm kinh nghiệm tổ chức các hoạt động học tập và vui chơi.

+ Thực hiện hiệu quả các loại sổ sách nhất là sổ bé ngoan để phản hồi với phụ huynh trên cơ sở đó cùng phối hợp để xây dựng nên cách chăm sóc giáo dục với mỗi trẻ một cách tốt nhất.

+ Chỉ đạo các tổ xây dựng kế hoạch thao giảng để nâng cao năng lực chuyên môn, đồng thời cho các nhóm lớp độc lập tự thực học hỏi kinh nghiệm.

+ Tổ chức và tham gia đầy đủ, đạt hiệu quả hội thi các cấp

+ Phối hợp với phụ huynh tổ chức các hoạt động tham quan, dã ngoại như: Tham quan doanh trại bộ đội, tham quan khu vui chơi RIO, HESTIA FARM, tham quan nhà sàn Bác Hồ.

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhằm uốn nắn, trao đổi, khắc phục kịp thời những mặt còn hạn chế để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phân đầu các lĩnh vực phát triển đạt:

+ Lĩnh vực phát triển thể chất: mẫu giáo (90 – 96%), nhà trẻ (90 – 93%)

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: mẫu giáo (90 – 95%), nhà trẻ (90 – 92%)

+ Lĩnh vực phát triển nhận thức: mẫu giáo (90 – 96%), nhà trẻ (90 – 93%)

+ Lĩnh vực phát triển Thẩm mỹ: mẫu giáo (90 – 93%)

+ Lĩnh vực phát triển TCXH: mẫu giáo (90 – 95%)

+ Lĩnh vực phát triển TCXH và thẩm mỹ: nhà trẻ (92 – 96%)

- Chất lượng giáo dục:

+ Tỷ lệ chuyên cần: Nhà trẻ đạt: 80% - 85% - Mẫu giáo đạt: 85% - 95%

+ Tỷ lệ bé ngoan: Nhà trẻ đạt: 90% - 95% - Mẫu giáo đạt: 90% - 98%

3. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi

- Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về

phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/03/2014 về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/03/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài địa phương, tạo điều kiện giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, gia đình cứu tế thường xuyên, đủ điều kiện đến trường; huy động trẻ độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp, nhằm tăng tỷ lệ số trẻ mầm non ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Phân bổ giáo viên có năng lực, có kinh nghiệm giảng dạy các lớp 5 tuổi để giúp trẻ học tốt các hoạt động LQVT, LQCC, chữ viết, tạo tâm thế sẵn sàng cho trẻ chuẩn bị bước vào lớp 1 phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện mô hình thu nhận trẻ dưới 18 tháng tuổi, đảm bảo tăng tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp tăng từ 5-10% so với năm học trước.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

a) Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Chủ động rà soát, tham mưu công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non; tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW.

- Tăng cường công tác dự báo quy mô phát triển, quy hoạch dành quỹ đất cho giáo dục, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

Chỉ tiêu cấp trên giao:

- Tổng số: 15 lớp/420 học sinh

- Trường thực hiện (Thời điểm tháng 9/2025): 15 lớp/451 học sinh, vượt chỉ tiêu giao. Trong đó:

- + Trẻ 12-36 tháng/4 lớp: 100 trẻ (Trong đó 12-18 tháng: 42 trẻ)

- + Trẻ 3 tuổi/4 lớp: 87 trẻ

- + Trẻ 4 tuổi/4 lớp: 126 trẻ

- + Trẻ 5 tuổi/3 lớp: 138 trẻ

- Học sinh bán trú: đạt tỷ lệ 100 %

b) Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Chủ động tham mưu nguồn vốn ngân sách từ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia, ưu tiên đầu tư cho cấp học mầm non trong việc xây dựng trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Bảo đảm các điều kiện trường, lớp đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ em và yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Bảo đảm có đủ

trường lớp phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em tại địa phương.

- Rà soát, cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại đáp ứng thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;

- Phân đầu:

- + Xây dựng trường đạt các tiêu chí của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- + 100% giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- + 100% trẻ 5 tuổi đến trường theo học chương trình giáo dục mầm non và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

- Triển khai thực hiện tốt việc điều tra phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường quản lý.

- Tăng cường biện pháp quản lý các NLĐL có thu nhận trẻ 5 tuổi, đảm bảo các điều kiện chương trình giáo dục mầm non để hoàn thành tốt công tác phổ cập và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

c) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Tăng cường các giải pháp có chiều sâu nhằm triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, hướng dẫn thực hiện giáo dục quyền con người trong cơ sở GDMN. Thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng cho CBGVNV phù hợp và đáp ứng yêu cầu, nhu cầu, bối cảnh cụ thể của nhà trường. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong cơ sở GDMN, giữa các cơ sở GDMN trong quận, thành phố và với địa phương khác; tạo môi trường chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để CBQL, GV sáng tạo, chia sẻ trong thực hiện đổi mới GDMN:

- + Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện tại lớp. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo viên kịp thời.

- + Tổ chức thi chuyên đề, thực hiện giải pháp sáng tạo tại trường để đánh giá chất lượng từng giáo viên, đánh giá kỹ năng của trẻ thực hiện chuyên đề.

- + Xây dựng các tiêu chí đánh giá chuyên đề đảm bảo tính dân chủ, công bằng, phát huy tính chủ động tích cực của giáo viên.

- + Phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên.

- + Thường xuyên dự giờ đột xuất giáo viên nhằm nắm bắt khả năng của giáo viên để từ đó có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua

nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018 – 2025, bồi dưỡng, đào tạo giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định.

- Triển khai thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo (Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT) đúng quy định, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành.

- Trường đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách đối với CB-GV-NV biên chế hợp đồng (ngân sách - trường) theo ngạch - bậc và các chế độ phụ cấp ưu đãi, theo Thông Tư 71 và Điều lệ trường mầm non, để tạo điều kiện thuận lợi, tạo sự công bằng cho CB - GV - NV. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị, đoàn thể để chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của CBQL - GV - NV ngoài biên chế, thực hiện hưởng lương theo ngạch bậc và nâng lương theo định kỳ.

- Tổng số CBGVNV hiện có:

+ Biên chế: 31 người, trong đó: 03 BGH (ĐH); 27 GV (26 ĐH, 01 CĐ); 01 Kế toán (ĐH)

+ Hợp đồng chỉ tiêu: 04 người (03 giáo viên – 2 ĐH, 1 CĐ và 01 nhân viên y tế - TC)

+ HĐ theo NQ 46/2024/NQ-HĐND: 02 giáo viên (2 ĐH)

+ HĐ trường: 4 Bảo vệ, 5 cấp dưỡng và 01 tạp vụ (Sơ cấp)

5. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN

a) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương

- Tham mưu chính quyền địa phương ban hành các chính sách đặc thù, thu hút các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia phát triển GDMN; xây dựng kế hoạch, lộ trình để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN tại địa phương;

Trường đã tích cực vận động phụ huynh, cộng đồng tham gia vào công tác giáo dục, xây dựng môi trường học tập, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo sự gắn kết giữa nhà trường và gia đình.

- Thực hiện phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các đoàn thể, tổ chức xã hội để tổ chức nhiều sự kiện và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường nhằm tạo điều kiện cho trẻ được giao lưu, khám phá trải nghiệm văn hoá địa phương, di tích lịch sử, đặc điểm văn hoá ẩm thực từng vùng miền trên địa bàn.

b) Công tác hội nhập quốc tế

- Thực hiện hiệu quả về tăng cường huy động các tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể các đơn vị doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển GDMN.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN tại địa phương: hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam và từng địa phương để phát triển Chương trình ở các cơ sở GDMN. Thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN tích hợp đã được phê duyệt với những cơ sở GDMN có vốn đầu tư nước ngoài và cơ sở thực hiện liên kết giáo dục.

- Thực hiện phối hợp với đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của cơ sở GDMN, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Từng bước xã hội hóa giáo dục trong cải tạo cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, đạo cụ để áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới như Reggio Emilia, Montessori, Stem/Steam.... vận dụng phù hợp với điều kiện của địa phương để phát triển Chương trình giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục duy trì nhiều giá trị cốt lõi các Dự tổ chức VVOB, Dự án Học tập cho trẻ em của tổ chức UNICEF, Dự án bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng và sức khỏe học đường cho các trường mầm non Nhật Bản, Dự án hỗ trợ nâng cao năng lực chuyên môn cho chủ cơ sở độc lập do tổ chức OneSky tài trợ.

- Thực hiện phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để tổ chức nhiều sự kiện và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của cơ sở GDMN, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục và tạo cơ hội cho trẻ mầm non được giao lưu, khám phá trải nghiệm văn hóa địa phương, di tích lịch sử, đặc điểm văn hóa ẩm thực từng vùng miền trên địa bàn thành phố.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục, đặc biệt người đứng đầu nhà trường nghiêm túc thực hiện tốt chủ trương và quyết liệt triển khai, thúc đẩy công tác quản lý, quản trị, tổ chức hoạt động chuyên môn của cơ sở GDMN có chất lượng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành xây dựng hệ thống quản lý trường học (hồ sơ, sổ sách, tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất) trên nền tảng số, giảm thủ tục giấy tờ. Tích hợp dữ liệu với hệ thống quản lý ngành giáo dục.

- Đổi mới phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ứng dụng công nghệ vào hoạt động giáo dục và vui chơi (bài giảng số, phần mềm tương tác, học liệu số cho trẻ). Sử dụng công cụ số để theo dõi sự phát triển của từng trẻ, cá nhân hóa kế hoạch chăm sóc và giáo dục. Hỗ trợ giáo viên sáng tạo các hoạt động

đa phương tiện, khuyến khích trẻ học qua trải nghiệm số an toàn (nếu đủ điều kiện hiện có).

- Tăng cường kết nối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xây dựng kênh thông tin trực tuyến (thông báo, lịch học, hình ảnh hoạt động, phản hồi). Tăng sự minh bạch trong quản lý, báo cáo, giám sát chất lượng chăm sóc và nuôi dưỡng. Phát triển cộng đồng giáo dục trực tuyến để chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau.

- Phát triển năng lực số cho giáo viên và nhân viên nâng cao kỹ năng sử dụng thiết bị, phần mềm và công cụ dạy học số. Hình thành tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường giáo dục số. Từng bước xây dựng văn hóa số trong nhà trường.

7. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN về chính quyền hai cấp trong giai đoạn mới;

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình, nhà trường và tổ chức xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Quản lý và điều hành trang thông tin điện tử của đơn vị, biên tập và đưa tin hoạt động của trường thường xuyên, tích cực kết nối với trang thông tin điện tử của Sở GDĐT và các kênh truyền thông chính thống; chỉ đạo cơ sở GDMN chủ động lựa chọn, lưu trữ hình ảnh, video, học liệu điện tử tiêu biểu của đơn vị trong năm học 2025-2026 khai thác và sử dụng triệt để.

- Phát động các phong trào thi đua:

- + 100% GV có đủ giáo án, HSSS, áp dụng phương pháp dạy học tích cực và ứng dụng hiệu quả PPGD tiên tiến Stearn vào giảng dạy cho trẻ, biết sử dụng thành thạo CNTT vào hoạt động giảng dạy trên lớp. Đảm bảo đủ giờ và ngày công, không vi phạm quy chế chuyên môn, thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- +100% GV, NV được kiểm tra HSSS 4 lần/năm học, được dự giờ đột xuất và báo trước 2 đến 3 lần/năm học.

- + Đối với Chi bộ: Phân đấu đạt “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, có 04 Đảng viên HTXSNV;

- + Đạt danh hiệu tập thể “Tập thể LĐXS”; Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

- + Đạt “Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi”

- + Đạt “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”;

- + 100% cán bộ, GV, NV trong trường không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- + 100% CB, GV, NV đăng ký các danh hiệu thi đua các cấp.

- + Nhà trường “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”

- + Danh hiệu LĐTT: 47/47 người (100%);
- + Cá nhân đề nghị tặng “Bằng khen của Thủ tướng chính phủ”: 02 người.
- + Cá nhân đề nghị tặng “Giấy khen của Chủ tịch UBND phường”: 04 người.
- + Cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở: 15/47
- + SK đạt cấp Phường: 15 sáng kiến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng kế hoạch:

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học và thông qua Hội đồng trường, Ban giám hiệu bàn bạc thống nhất, sau đó thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường.
- Ban giám hiệu tổ chức họp giao ban Ban giám hiệu 01 tuần/lần
- Hàng tháng XD kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch.
- Ra QĐ thành lập các Hội đồng:
 - + Hội đồng tuyển sinh;
 - + Hội đồng thi đua khen thưởng;
 - + Hội đồng kiểm định chất lượng;
- QĐ thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ;
- QĐ thành lập các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng.
- QĐ thành lập Ban chỉ đạo Y tế học đường, phòng chống dịch bệnh;
- QĐ kiện toàn Ban thanh tra nhân dân;
- QĐ thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học.
- QĐ thành lập Ban đại diện CMHS.
- QĐ thành lập Ban giám sát về việc tăng cường công tác phòng dịch, công tác quản lý vệ sinh dinh dưỡng và ATTP.

2. Phân công Ban giám hiệu, Tổ trưởng, tổ phó các tổ

Tổ chức họp Ban giám hiệu, phân công phân việc cho từng cá nhân, cụ thể sau:

- 2.1. Đ/c Lê Hiền My -Hiệu trưởng: Phụ trách chung + CSVC + Công tác tài chính + Thực hiện QCDC trong nhà trường
- Xây dựng Kế hoạch năm học, xây dựng Kế hoạch tham mưu và quản lý CSVC, các hoạt động của nhà trường, quản lý tổ chức nhân sự.
 - Chỉ đạo công tác thu chi tài chính, công tác thi đua trong nhà trường.
 - Theo dõi việc thực hiện Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế thi đua khen thưởng.....
 - Chỉ đạo việc kiểm tra nội bộ trường học trong nhà trường.
 - Chỉ đạo các hội thi của giáo viên và các cháu.
 - Kiểm tra giám sát toàn bộ các hoạt động của nhà trường.
 - Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh của nhà trường.
 - Theo dõi sổ theo dõi tài sản, của nhà trường.

- Đánh giá xếp loại GV, NV hàng tháng, hàng kỳ và cuối năm; kiểm tra hồ sơ về công tác tài chính, kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 01 lần/tuần;

2.2. Đ/c Phạm Thị Xuân Thảo- Phó Hiệu trưởng: Phụ trách công tác nuôi dưỡng, công tác VSMT, công tác Y tế học đường, công tác phổ cập, công tác phòng chống dịch bệnh, công tác kiểm tra nội bộ.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong toàn trường, quản lý bếp ăn, XD dây truyền làm việc của Tổ nuôi hợp lý.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để trình Hiệu trưởng duyệt mua. Quản lý và theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất của bếp.

- Quản lý sổ sách về công tác nuôi dưỡng, việc nhập xuất thực phẩm, kiểm tra ký xác nhận việc thu-chi ăn của trẻ. Phối hợp với kế toán XD thực đơn cho trẻ và GV, NV theo mùa vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bồi dưỡng cho nhân viên kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Làm sổ theo dõi chất lượng toàn trường, sổ kế hoạch tháng.

- Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ, công tác vệ sinh môi trường, công tác Y tế học đường, công tác phòng chống dịch bệnh toàn trường. Phối hợp với nhân viên Y tế đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân và khung cảnh sư phạm các khu lớp.

- Phụ trách công tác công tác phổ cập.

- Chỉ đạo nhân viên Tổ nuôi dưỡng xây dựng tính khẩu phần ăn của trẻ.

- Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần

2.3. Đ/c Nguyễn Thị Hiền Lương- Phó Hiệu trưởng: Phụ trách công tác giáo dục, các hội thi, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, công tác tuyển sinh, công tác ứng dụng CNTT và truyền thông, công tác kiểm định chất lượng, phần mềm cơ sở dữ liệu, báo cáo thống kê.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục trong toàn trường, phụ trách việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của giáo viên các lớp.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng học liệu phục vụ cho GV và các cháu để trình Hiệu trưởng duyệt mua, quản lý và theo dõi việc sử dụng đồ dùng, trang thiết bị dạy và học của các lớp trong toàn trường.

- Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 1 lần/tuần; Dự giờ giáo viên. Kiểm tra việc thực hiện chuyên môn của giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề tại trường, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên hàng tháng. Kiểm tra việc thực hiện xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm của giáo viên toàn trường.

- Phụ trách công tác tuyển sinh, công tác công tác kiểm định chất lượng, công tác ứng dụng CNTT và truyền thông, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về tổ chức các Hội thi của giáo viên và học sinh, công tác xây dựng trường lớp mầm non hạnh phúc, công tác chỉ đạo giáo viên *“Xây dựng môi trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”*.

- Thực hiện việc cập nhật các công văn chỉ đạo của các cấp và làm các báo cáo, thống kê gửi về các cơ quan cấp trên theo yêu cầu, đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công tác truyền thông của nhà trường.

2.4. Các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn

a) Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn

- Chỉ đạo giáo viên từng khối lớp xây dựng mục tiêu, nội dung kế hoạch giáo dục từng lứa tuổi, tổ chức cho giáo viên sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Hướng dẫn giáo viên các khối lớp xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên phế liệu, xây dựng góc mở cho trẻ hoạt động tại các lớp.

- Chịu trách nhiệm trước Phó Hiệu trưởng về chất lượng giáo dục, việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài, duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của giáo viên các lớp khối. Theo dõi đánh giá việc thực hiện chuyên môn của giáo viên. Kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên trong tổ.

- Chịu trách nhiệm cùng với Bí thư Chi đoàn thanh niên làm các chương trình và công tác tổ chức các Hội nghị, các ngày hội, ngày lễ, các hội thi và phụ trách các phong trào thi đua của nhà trường.

b) Tổ phó nuôi dưỡng

- Tham mưu với Hiệu phó phụ trách nuôi dưỡng quản lý bếp ăn, xây dựng dây truyền làm việc của Tổ nuôi hợp lý. Bảo quản sổ sách nuôi dưỡng, phối hợp với kế toán thay đổi thực đơn theo mùa phù hợp với đặc điểm của nhà trường; Hướng dẫn nhân viên giao nhận thực phẩm đúng nguyên tắc, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn của Tổ. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng, các khâu giao nhận, chế biến thực phẩm, chất lượng các món ăn của học sinh trong trường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường nhà bếp.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Tổ nuôi dưỡng theo từng tháng, năm học.

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng bồi dưỡng nhân viên Tổ nuôi và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong và ngoài bếp, công tác phòng chống dịch bệnh.

- Xây dựng và bảo quản trang thiết bị nhà bếp.

2.5. Tổ trưởng văn phòng

- Thực hiện hồ sơ sổ sách, tài liệu về công tác thu-chi tài chính, cùng Thủ quỹ thực hiện thu-chi, quyết toán các khoản tiền do phụ huynh đóng góp hàng tháng, các khoản trong ngân sách nhà nước.

- Theo dõi, quản lý tài sản toàn trường.

- Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để phân công, đôn đốc các thành viên trong Tổ thực hiện tốt các công việc của Tổ văn phòng kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao trong hoạt động của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường mầm non Hồng Đào. Để phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học qua, với sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và các ban, ngành đoàn thể của địa phương, toàn thể CB-GV-NV trường mầm non Hồng Đào sẽ nỗ lực phấn đấu, tạo nên những chuyển biến mạnh mẽ, tích cực mang tính khả thi để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025 - 2026./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, KHNH.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Hiền My